

Số: 22 /NQ-HĐND

Đồng Hỷ, ngày 14 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Đề án sắp xếp xóm trên địa bàn xã Đồng Hỷ năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG HỖ
KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ BA (KỲ CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72//2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên tổ chức thực hiện việc sắp xếp thôn (xóm), tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 10/6/2026 của UBND xã Đồng Hỷ về việc đề nghị thông qua Đề án sắp xếp xóm trên địa bàn xã Đồng Hỷ năm 2026, Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án sắp xếp xóm trên địa bàn xã Đồng Hỷ năm 2026. Trong đó, giữ nguyên hiện trạng, đồng thời thay đổi tên gọi 04 xóm và thực hiện sắp xếp, tổ chức lại 30 xóm để thành lập 15 xóm mới. Sau khi sắp xếp, tổ chức lại xã Đồng Hỷ có 19 xóm cụ thể như sau:

1. Sáp nhập toàn bộ xóm Tam Thái và toàn bộ xóm An Thái để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 1** với quy mô dân số 502 hộ, 1.990 nhân khẩu.

2. Giữ nguyên hiện trạng xóm Hưng Thái và đổi tên thành **Xóm 2** với quy mô dân số 417 hộ, 1.503 nhân khẩu.

3. Sáp nhập toàn bộ xóm Ấp Thái và toàn bộ xóm Tân Thái để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 3** với quy mô dân số 455 hộ, 1.732 nhân khẩu.

4. Sáp nhập toàn bộ xóm Đồng Thái và toàn bộ xóm Đồng Thịnh để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 4** với quy mô dân số 485 hộ, 2.612 nhân khẩu.

5. Sáp nhập toàn bộ xóm Gò Cao và toàn bộ xóm Luông để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 5** với quy mô dân số 415 hộ, 1.805 nhân khẩu.

6. Sáp nhập toàn bộ xóm Sơn Quang và toàn bộ xóm Vải để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 6** với quy mô dân số 445 hộ, 1.673 nhân khẩu.

7. Sáp nhập toàn bộ xóm Việt Cường và một phần xóm Tương Quân (100 hộ dân) để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 7** với quy mô dân số 305 hộ, 1.348 nhân khẩu.

8. Sáp nhập toàn bộ xóm Văn Hữu và một phần xóm Tương Quân (135 hộ) để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 8** với quy mô dân số 340 hộ, 1.490 nhân khẩu.

9. Sáp nhập toàn bộ xóm Làng Lậm, toàn bộ xóm Phúc Thành và toàn bộ xóm Trung Thân để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 9** với quy mô dân số 485 hộ, 2.082 nhân khẩu.

10. Sáp nhập toàn bộ xóm La Vương và toàn bộ xóm Na Long để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 10** với quy mô dân số 447 hộ, 1.662 nhân khẩu.

11. Sáp nhập toàn bộ xóm La Đảnh và toàn bộ xóm La Thông để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 11** với quy mô dân số 410 hộ, 1.544 nhân khẩu.

12. Sáp nhập toàn bộ xóm An Bình và toàn bộ xóm Bình Ca để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 12** với quy mô dân số 395 hộ, 1.693 nhân khẩu.

13. Sáp nhập toàn bộ xóm Minh Tiến và toàn bộ xóm Trại Cài để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 13** với quy mô dân số 412 hộ, 1.765 nhân khẩu.

14. Giữ nguyên hiện trạng xóm Cà Phê và đổi tên thành **Xóm 14** với quy mô dân số 335 hộ, 1.312 nhân khẩu.

15. Giữ nguyên hiện trạng xóm Minh Lý và đổi tên thành **Xóm 15** với quy mô dân số 319 hộ, 1.332 nhân khẩu.

16. Giữ nguyên hiện trạng xóm Bình Minh và đổi tên thành **Xóm 16** với quy mô dân số 314 hộ, 1.320 nhân khẩu.

17. Sáp nhập toàn bộ xóm 1 và toàn bộ xóm 3 để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 17** với quy mô dân số 357 hộ, 1.272 nhân khẩu.

18. Sáp nhập toàn bộ xóm 2 và toàn bộ xóm 5 để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 18** với quy mô dân số 309 hộ, 1.080 nhân khẩu.

19. Sáp nhập toàn bộ xóm 4 và toàn bộ xóm 6 để thành lập xóm mới lấy tên là **Xóm 19** với quy mô dân số 422 hộ, 1.605 nhân khẩu.

Điều 2. Danh mục, tên gọi, phạm vi, quy mô số hộ, nhân khẩu, nhà văn hóa, phương án nhân sự, tài sản và các nội dung liên quan thực hiện theo Đề án và các phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các xóm mới hình thành sau sắp xếp chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2026.

2. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Đồng Hỷ khóa II, Kỳ họp thứ Ba (Kỳ chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, ngành thuộc xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa II;
- Các xóm trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Thanh Mai

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP XÓM TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐỒNG HỖ NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 14/6/2026 của HĐND xã Đồng Hỷ)

TT	Tên, số hộ, số khẩu trước khi sáp nhập			Phương án sáp nhập	Tên, số hộ, số nhân khẩu sau khi sáp nhập			Phương án sử dụng NVH
	Tên xóm	Số hộ	Số khẩu		Tên xóm mới	Số hộ	Số khẩu	
1	2	3	4	5	6	7	7	8
1	Tam Thái	242	957	Toàn bộ xóm Tam Thái và toàn bộ xóm An Thái	Xóm 1	502	1990	Tam Thái
2	An Thái	260	1033					
3	Hung Thái	417	1503	Giữ nguyên trạng	Xóm 2	417	1503	Hung Thái
4	Áp Thái	156	558	Toàn bộ xóm Áp Thái và toàn bộ xóm Tân Thái	Xóm 3	455	1732	Tân Thái
5	Tân Thái	299	1174					
6	Đồng Thái	204	816	Toàn bộ xóm Đồng Thái và toàn bộ xóm Đồng Thịnh	Xóm 4	485	2612	Đồng Thịnh
7	Đồng Thịnh	281	1796					
8	Gò Cao	241	1050	Toàn bộ xóm Gò Cao và toàn bộ xóm Luông	Xóm 5	415	1805	Luông
9	Luông	174	755					
10	Sơn Quang	231	870	Toàn bộ xóm Sơn Quang và toàn bộ xóm Vải	Xóm 6	445	1673	Sơn Quang
11	Vải	214	803					
12	Tướng Quân	100	462	Toàn bộ xóm Việt Cường và một phần xóm Tướng Quân	Xóm 7	305	1348	Việt Cường
13	Việt Cường	205	886					
14	Văn Hữu	175	732	Toàn bộ xóm Văn Hữu và một phần xóm Tướng Quân	Xóm 8	340	1490	Tướng Quân
	Tướng Quân	165	758					

TT	Tên, số hộ, số khẩu trước khi sáp nhập			Phương án sáp nhập	Tên, số hộ, số nhân khẩu sau khi sáp nhập			Phương án sử dụng NVH
	Tên xóm	Số hộ	Số khẩu		Tên xóm mới	Số hộ	Số khẩu	
1	2	3	4	5	6	7	7	8
15	Làng Lậm	129	532	Toàn bộ xóm Làng Lậm, toàn bộ xóm Phúc Thành và Toàn bộ xóm Trung Thần	Xóm 9	485	2082	Phúc Thành
16	Phúc Thành	161	743					
17	Trung Thần	195	807					
18	La Vương	175	679	Toàn bộ xóm La Vương và toàn bộ xóm Na Long	Xóm 10	447	1662	Na Long
19	Na Long	272	983					
20	La Đành	222	788	Toàn bộ xóm La Đành và toàn bộ xóm La Thông	Xóm 11	410	1544	La Thông
21	La Thông	188	756					
22	An Bình	202	832	Toàn bộ xóm An Bình và toàn bộ xóm Bình Ca	Xóm 12	395	1693	Bình Ca
23	Bình Ca	193	861					
24	Minh Tiến	196	830	Toàn bộ xóm Minh Tiến và toàn bộ xóm Trại Cài	Xóm 13	412	1765	Minh Tiến
25	Trại Cài	216	935					
26	Cà Phê	335	1312	Giữ nguyên trạng	Xóm 14	335	1312	Cà Phê
27	Minh Lý	319	1332	Giữ nguyên trạng	Xóm 15	319	1332	Minh Lý
28	Bình Minh	314	1320	Giữ nguyên trạng	Xóm 16	314	1320	Bình Minh
29	Xóm 1	175	603	Toàn bộ xóm 1 và toàn bộ xóm 3	Xóm 17	357	1272	Xóm 1
30	Xóm 3	182	669					
31	Xóm 2	180	610	Toàn bộ xóm 2 và toàn bộ xóm 5	Xóm 18	309	1080	Xóm 2
32	Xóm 5	129	470					

TT	Tên, số hộ, số khẩu trước khi sáp nhập			Phương án sáp nhập	Tên, số hộ, số nhân khẩu sau khi sáp nhập			Phương án sử dụng NVH
	Tên xóm	Số hộ	Số khẩu		Tên xóm mới	Số hộ	Số khẩu	
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>7</i>	<i>8</i>
33	Xóm 4	232	891	Toàn bộ xóm 4 và toàn bộ xóm 6	Xóm 19	422	1605	Xóm 4
34	Xóm 6	190	714					